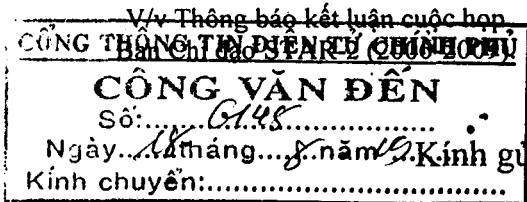


Số: 5617 /VPCP-QHQT

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2009



Ngày 06 tháng 7 năm 2009 tại Văn phòng Chính phủ, Đồng chí Phạm Văn Phương, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình hỗ trợ kỹ thuật thực thi Hiệp định Thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ (Chương trình STAR giai đoạn 2) và Đồng chí Hoàng Thế Liên, Thứ trưởng Bộ Tư pháp - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo đã chủ trì cuộc họp với sự có mặt của các thành viên Ban Chỉ đạo và đại diện cơ quan liên quan, đại diện một số đơn vị tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật nhằm đánh giá và tổng kết kết quả quá trình hoạt động của Dự án STAR-2 giai đoạn 2006-2009.

Theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo, các Bộ, cơ quan Đối tác Việt Nam đã có ý kiến bằng văn bản góp ý vào Dự thảo Báo cáo tổng kết Dự án STAR-2 giai đoạn 2006-2009. Tại cuộc họp Ban Chỉ đạo nêu trên, các thành viên Ban Chỉ đạo đã thảo luận và đánh giá hiệu quả các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của phía Hoa Kỳ trong Dự án STAR-2, cũng như nghiêm khắc nhìn nhận và tổng kết quá trình quản lý, tiếp nhận, triển khai các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của các cơ quan đối tác phía Việt Nam. Các thành viên Ban Chỉ đạo thông qua thảo luận, góp ý đã rút ra được nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, nhất là đối với các hỗ trợ kỹ thuật đến từ một cường quốc như Hoa Kỳ nhằm đảm bảo lợi ích quốc gia của Việt Nam, đồng thời tranh thủ được tối đa các nguồn hỗ trợ tài chính, kỹ thuật, kinh nghiệm, chất xám từ phía các chuyên gia nước ngoài.

Kết thúc cuộc họp, Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án STAR-2 đã có đánh giá tổng kết kết quả đạt được của Dự án STAR-2 giai đoạn 2006-2009 như sau:

1. Các hoạt động của Dự án STAR-2 đã tuân thủ 4 mục tiêu đã đề ra tại Văn kiện dự án STAR-2 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và triển khai thực hiện đúng các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo STAR-2. Các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật đều căn cứ trên đề xuất của các đối tác phía Việt Nam được Ban Chỉ đạo phê duyệt và đã được thực hiện có hiệu quả. Các hoạt động hỗ trợ đều có kết quả cụ thể góp phần không nhỏ cho các cơ quan Việt Nam, Chính phủ Việt Nam hình thành nên khuôn khổ pháp lý phù hợp để thực hiện các cam kết quốc tế trong khuôn khổ Hiệp định Thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ (BTA) và trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và các cam kết song phương khác giữa Việt Nam và Hoa Kỳ.

2. Ban Chỉ đạo ghi nhận sự quan tâm chỉ đạo, tham gia quản lý và phối hợp của các cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan hữu quan và địa phương đã góp

phân thành công đem lại hiệu quả cho các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của Dự án STAR-2 do cơ quan, đơn vị mình quản lý. Với sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Chỉ đạo và các Bộ, ngành và địa phương, các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật thuộc Dự án STAR-2 phần lớn đã được triển khai thực hiện, hoàn thành tốt và đáp ứng được các nhu cầu hỗ trợ kỹ thuật do các cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan thuộc Quốc hội và từ phía địa phương đề xuất. Đại diện các cơ quan của Việt Nam tham gia Dự án STAR-2 đều là các cán bộ và chuyên gia có trình độ, có trách nhiệm cao trong quá trình hợp tác, tham gia hoạt động hỗ trợ kỹ thuật và đã tiếp thu nhiều kinh nghiệm góp phần không nhỏ trong việc tăng cường hợp tác giữa các cơ quan, đối tác Việt Nam với các đối tác phía Hoa Kỳ. Một số cán bộ Việt Nam thông qua hỗ trợ kỹ thuật của Dự án STAR-2 đã được nâng cao trình độ, tăng cường năng lực nhằm đáp ứng nhu cầu đòi hỏi của phía Việt Nam trong tiến trình tham gia và hội nhập nền kinh tế thế giới, thực thi nghiêm túc các cam kết BTA và WTO.

3. Ban Chỉ đạo đánh giá các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của Dự án STAR-2, sự hợp tác giữa các cơ quan liên quan phía Việt Nam với Văn phòng Dự án STAR – Việt Nam, chuyên gia nước ngoài trong khuôn khổ Dự án thực hiện đúng quy định, tuân thủ các quy định hiện hành và quy chế quản lý hoạt động của Dự án. Cho tới nay, Ban Chỉ đạo và cơ quan chức năng chưa phát hiện những vướng mắc về các vấn đề quản lý thông tin và bảo đảm an toàn an ninh trong quá trình triển khai; đã có sự phối hợp chặt chẽ của Ban Chỉ đạo với cơ quan chức năng để kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh. Các hoạt động của Dự án STAR-2 mang tính độc lập: (i) về mặt nội dung: chuyên gia của dự án chỉ góp ý bình luận trong giai đoạn soạn thảo văn bản pháp luật hóa nội dung và liên quan đến các cam kết quốc tế ở cấp chuyên viên quản lý; không can thiệp vào quá trình trình dự thảo văn bản pháp luật các cấp có thẩm quyền phê duyệt (không ảnh hưởng tới chủ quyền pháp luật của Việt Nam); (ii) về mặt tài chính: căn cứ quy định pháp luật của Chính phủ Hoa Kỳ về viện trợ không hoàn lại, quản lý tài chính dành cho các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của Dự án STAR-2 do phía Hoa Kỳ trực tiếp đảm nhiệm và cũng tuân thủ các quy định hiện hành của phía Hoa Kỳ và Việt Nam khi thực hiện các hỗ trợ tài chính / giải ngân cho các Đối tác Việt Nam. Dự án phải thường xuyên báo cáo quyết toán, hoàn thuế giá trị gia tăng (VAT) đối với các cơ quan quản lý thuế của Việt Nam theo quy định. Do vậy, các hoạt động của Dự án STAR-2 không xuất hiện các hiện tượng tiêu cực, lãng phí hoặc thất thoát tài chính tại các Đối tác Việt Nam. Thông qua quá trình hợp tác giữa các đối tác Hoa Kỳ với các cơ quan liên quan tham gia Dự án, phía Hoa Kỳ tăng cường nhận thức và hiểu rõ hơn về chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Đảng, Nhà nước, Chính phủ Việt Nam. Điều này đem lại hiệu quả cao trong việc thúc đẩy hợp tác song phương Việt Nam – Hoa Kỳ cũng như hợp tác giữa các Bộ, ngành của Chính phủ Việt Nam với các đối tác của Chính phủ Hoa Kỳ, tăng cường vị thế và uy tín của Việt Nam tại các diễn đàn quốc tế.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo STAR-2, các đơn vị tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật, các chuyên gia Việt Nam nhìn chung đều đánh giá tốt chất lượng của các chuyên gia do Văn phòng dự án STAR - Việt Nam cung cấp, các tài liệu tham khảo về pháp luật, khoa học, báo cáo đánh giá về thương mại và đầu tư, các bình luận về tình hình khủng hoảng tài chính thế giới với sự ảnh hưởng tới nền kinh tế Việt Nam, cũng

như kinh nghiệm của các chuyên gia nước ngoài đáng được phía Việt Nam ghi nhận tham khảo và học tập. Tuy nhiên các cơ quan Đối tác Việt Nam phải rút kinh nghiệm thời gian qua và phải phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Văn phòng Dự án STAR - Việt Nam về chương trình hoạt động của các chuyên gia để vừa tranh thủ tốt kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn vừa bảo đảm an ninh, an toàn, hiệu quả cao hơn nữa theo đúng các quy định pháp luật.

5. Ban Chỉ đạo sau khi đánh giá, tổng kết kết quả hoạt động của Chương trình hỗ trợ kỹ thuật thực thi Hiệp định Thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ giai đoạn 2 từ năm 2006 đến năm 2009 (Dự án STAR-2) đã thống nhất Dự án STAR-2 sẽ kết thúc vào ngày 30 tháng 9 năm 2009 theo đúng Văn kiện Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trong thời gian đến cuối năm 2009, Văn phòng Dự án STAR – Việt Nam sẽ phải nỗ lực hoàn tất các thủ tục kết thúc dự án này theo quy định hiện hành.

6. Ban Chỉ đạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được công hàm thông báo chính thức từ Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội (Dựa trên cơ sở Ý định thư đã ký giữa Chính phủ hai nước Việt Nam và Hoa Kỳ về mở rộng dự án STAR từ năm 2009 đến năm 2011) xác nhận sẽ tài trợ và gia hạn Dự án STAR-2 thêm một năm bắt đầu tính từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2010 với nguồn tài trợ lớn hơn mức đã cấp cho năm 2009 (dự kiến USAID cấp khoảng 4,2 triệu USD cho năm 2010) và trong thời gian này Hoa Kỳ sẽ bàn với phía Việt Nam về một Dự án hỗ trợ kỹ thuật khác có thời gian hoạt động dài hơn trong giai đoạn 2011-2015. Giai đoạn sau năm 2010 là thời gian mà hầu hết các cam kết BTA, WTO đã được thực hiện xong, quan hệ song phương sẽ tiếp tục được nâng lên mức hợp tác mới với các Hiệp định đang đàm phán như: Hiệp định Đầu tư song phương (BIT), Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) thực chất là Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Hoa Kỳ và một số nước khác trong khu vực. Các Hiệp định này đòi hỏi rất cao về mức độ hội nhập, độ mở của nền kinh tế, Việt Nam cần phải nâng cao hơn nữa năng lực của nền kinh tế.

Ban Chỉ đạo nhận định các cơ quan Việt Nam có nhu cầu tiếp tục tranh thủ tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật của Dự án STAR nên việc tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật năm 2010 là cần thiết và nhất trí ủng hộ; tuy nhiên việc gia hạn một năm của Dự án STAR-2 cần phải làm đúng các thủ tục trình tự theo quy định hiện hành và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt. Ban Chỉ đạo đề nghị giai đoạn hỗ trợ mới nêu trên cần được tổ chức quản lý độc lập tách khỏi Dự án STAR-2 (2006-2009) đã hoàn thành báo cáo kết thúc dự án. Do vậy, giai đoạn mới, có tính chất “chuyển tiếp” chuẩn bị cho một giai đoạn sau năm 2010, sẽ có tên gọi là Chương trình hỗ trợ kỹ thuật thực thi Hiệp định Thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ năm 2010 (gọi tắt là Dự án STAR-2010) và được USAID hỗ trợ bắt đầu từ tháng 10 năm 2009 và kết thúc vào tháng 10 năm 2010.

7. Sau khi kết thúc Dự án STAR-2 (2006-2009), Ban Chỉ đạo căn cứ Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (công văn số 53/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 16 tháng 4 năm 2007) sẽ tiếp tục chỉ đạo,

giám sát và quản lý Dự án STAR-2010 cho đến hết tháng 10 năm 2010 sau khi đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án STAR năm 2010 nêu trên.

8. Nguyên tắc hoạt động của Dự án STAR-2010 sẽ căn cứ vào 4 mục tiêu nêu trong Ý định thư Việt Nam – Hoa Kỳ về hỗ trợ kỹ thuật, Ban Chỉ đạo sẽ rà soát lại các hoạt động đã được phê duyệt mà chưa kết thúc được trong năm 2009 và các đề xuất mới gắn với việc hỗ trợ đối tác Việt Nam tăng cường năng lực, hỗ trợ đào tạo, hỗ trợ vượt qua khó khăn kinh tế hiện nay để hình thành nên Kế hoạch các yêu cầu hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của Dự án STAR-2010 làm cơ sở cho Văn phòng Dự án STAR - Việt Nam phối hợp với các cơ quan Đối tác Việt Nam triển khai thực hiện.

9. Ban Chỉ đạo thông báo tới các cơ quan liên quan về các hoạt động đã, đang thực hiện và sẽ kết thúc trong năm 2009 được thể hiện tại Phụ lục kèm theo. Các hoạt động đã được Ban Chỉ đạo phê duyệt mà không kết thúc được trong năm 2009 và các đề xuất mới của các cơ quan tham gia Dự án STAR-2 sẽ được chuyển vào kế hoạch hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của Dự án STAR-2010 từ tháng 10/2009 đến tháng 10/2010 để Ban Chỉ đạo xem xét phê duyệt.

Trong thời gian tới, các Bộ, cơ quan liên quan nếu có đề xuất mới tham gia kế hoạch hỗ trợ kỹ thuật của Dự án STAR năm 2010 thì xin gửi kiến nghị tới Ban Chỉ đạo bằng văn bản (xin gửi tới Văn phòng Chính phủ) để Ban Chỉ đạo xem xét phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- * TTgCP, PTTg Phạm Gia Khiêm (để b/c);
- VPCP: BTCN, PCN Phạm Văn Phương;
- các Vụ: TCCB, TCCV, TH, Công TTTT;
- Lưu: VT, QHQT (3). 50



PHÒNG KỸ THUẬT CHÍNH PHỦ
CHỖ CHỮ NHIỆM

Phạm Văn Phương
Trưởng Ban Chỉ đạo STAR-2

**Danh sách thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình STAR-2
và các cơ quan tham gia Chương trình hỗ trợ kỹ thuật STAR-2**

(phát hành kèm theo công văn số 5617 /VPCP-QHQT ngày 17/08/2009)



Các Đồng chí trong Ban Chỉ đạo:

Phó trưởng Ban: Ông Hoàng Thế Liên, Thứ trưởng Bộ Tư pháp.

Các Ủy viên:

- Ông Thạch Cần, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Khoa học và Công nghệ,
- Bà Nguyễn Văn Chi, Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Tài chính,
- Bà Hoàng Thị Dung, Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
- Ông Vũ Quang Minh, Vụ trưởng Vụ Hợp tác kinh tế đa phương, Bộ Ngoại giao,
- Bà Hà Thị Hạnh, Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội,
- Ông Nguyễn Đức Hiệt, Cục trưởng Cục Bảo vệ An ninh kinh tế, Bộ Công an,
- Ông Trần Hào Hùng, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
- Ông Đoàn Duy Khương, Phó Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp VN.
- Ông Đặng Đình Luyến, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật, Ủy ban Pháp luật Quốc hội,
- Ông Đặng Đức San, Vụ trưởng Pháp chế, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội,
- Ông Nguyễn Sinh Nhật Tân, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương.
- Ông Nguyễn Hồng Sơn, Phó Vụ trưởng Kế hoạch Tài chính, Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch.

Các Bộ, cơ quan liên quan:

- Bộ Công Thương.
- Bộ Công an (A17).
- Bộ Công an (A25).
- Bộ Công an (A35).
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Bộ Ngoại giao.
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Bộ Tài chính.
- Bộ Thông tin - Truyền thông.
- Bộ Tư pháp.
- Bộ Văn hoá, Du lịch, Thể thao.
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Thanh tra Chính phủ.
- Toà án nhân dân tối cao.
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.
- UBND thành phố Hà Nội.
- UBND thành phố Hồ Chí Minh.
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội.
- Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội.
- Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội.
- Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội.
- Ngân hàng Chính sách xã hội.
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.